

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 02, phương hướng nhiệm vụ tháng 3 năm 2023

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Trong tháng 02 năm 2023, đã chỉ đạo các địa phương tổ chức thực hiện sản xuất nông, lâm nghiệp kịp thời, đúng thời điểm, đảm bảo thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất vụ Đông - Xuân năm 2022 - 2023, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn với một số nội dung cụ thể như:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo nhân dân tranh thủ thời tiết thuận lợi chuẩn bị đất, vật tư, gieo trồng các cây trồng vụ Xuân đảm bảo hết diện tích; sử dụng giống mới, ngắn ngày, năng suất cao đảm bảo sản xuất vụ Đông-Xuân đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa năm 2023. Xây dựng phương án sản xuất vụ xuân năm 2023.

- Chỉ đạo các đơn vị cung cấp dịch vụ như: Khuyến nông, vật tư, giống cây trồng, thú y, bảo vệ thực vật chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ tốt, kịp thời cho sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra tại cơ sở, trên đồng ruộng, dự tính, dự báo tình hình phát sinh, gây hại của các loại sâu, bệnh, dịch hại trên cây trồng, để khuyến cáo kịp thời cho người dân phòng ngừa.

- Chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, phòng chống đói rét cho đàn vật nuôi; tham mưu ban hành Chỉ thị phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2023 trên địa bàn tỉnh; rà soát kinh phí hỗ trợ di dời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở năm 2022, nhu cầu kinh phí giai đoạn 2023-2025.

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương triển khai công tác chuẩn bị trồng rừng, tăng cường bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai tổ chức Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ nhân dịp Xuân Quý Mão và tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng năm 2023. Triển khai một số nội dung thuộc Dự án bảo vệ và phát triển rừng như: rà soát việc trồng cây phân tán; thực hiện các thủ tục, hồ sơ đấu thầu khảo sát, thiết kế, ký kết hợp đồng trồng rừng...

- Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và các nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, Phòng chống thiên tai và Tìm

kiểm cứu nạn tình. Chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác theo dõi diễn biến thời tiết, chuẩn bị các biện pháp ứng phó, giảm nhẹ tổn thất do thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các đơn vị, UBND các huyện, thành phố tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm để chuẩn bị đón Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân 2023. Triển khai đến các địa phương thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm năm 2023. Trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản năm 2023.

- Hoàn thiện các thủ tục giải ngân các dự án vốn đầu tư công năm 2022. Thực hiện phân bổ nguồn vốn dự toán ngân sách đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

- Tiếp tục triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc các Chương trình MTQG trên địa bàn, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn năm 2023; triển khai đến các địa phương, đồng thời thông báo mời gọi các doanh nghiệp, HTX tham gia thực hiện các dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị thuộc các Chương trình MTQG năm 2023...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG 02

1. Đối với lĩnh vực trồng trọt

1.1. Tiến độ sản xuất các loại cây trồng

- Trong tháng trời nhiều mây, đêm và sáng sớm có sương mù, trưa chiều giảm mây trời hửng nắng, xen kẽ có ngày mưa phùn, mưa rào. Trời lạnh, cây trồng vụ Đông-Xuân sinh trưởng và phát triển tốt; sâu, bệnh có phát sinh nhưng gây hại mức độ nhẹ đến trung bình.

- Ngô Xuân: Trồng được 3.013,22/25.351,8ha, tương ứng 11,8% kế hoạch (KH), bằng 69,46% so với cùng kỳ năm ngoái. Do nhuận tháng 02 âm lịch nên tiến độ gieo trồng thấp hơn so với cùng kỳ.

- Cây Thuốc lá: Trồng được 3.532,6/3.510ha, đạt 100,6% KH, bằng 117,7% so với cùng kỳ năm ngoái; đang giai đoạn phát triển thân lá.

- Cây Mía trồng mới được 436,9/2.821ha, tương ứng 15,4% KH; bằng 167% so với cùng kỳ năm ngoái.

- Cây Đậu tương trồng được 69,2/517ha, tương ứng 13,4% KH; bằng 106,42% so với cùng kỳ năm ngoái.

- Cây Sắn trồng được 86,7/2.732ha, tương ứng 3,17% KH.

- Rau các loại trồng được 1.500ha.

1.2. Tình hình sâu bệnh hại

- Cây ăn quả (cam, quýt) bị sâu đục thân, tỷ lệ hại phổ biến 1 - 2% cây C1; sâu đục cành, tỷ lệ hại phổ biến 1 - 2% cành C1; rệp muội, tỷ lệ hại phổ biến 1-3% cành C1; bệnh vàng lá thối rễ, tỷ lệ hại phổ biến 2 - 4% cây C1; ngoài ra, có phát sinh bệnh thán thư, bệnh phấn trắng, bệnh loét sẹo... gây hại nhẹ.

- Cây mía bị rệp xơ trắng, tỷ lệ hại phổ biến 3 - 6% cây C1; sâu đục thân, tỷ lệ hại phổ biến 1 - 3% cây C1; bệnh đốm bẹ lá, tỷ lệ hại phổ biến 2 - 8% lá C1 - 3; bệnh đốm vòng, tỷ lệ hại phổ biến 3 - 7% lá C1 - 3; bệnh gỉ sắt, tỷ lệ hại phổ biến 1 - 3% lá C1.

- Rau các loại bị sâu xanh, mật độ phổ biến 1 - 3 con/m²; sâu tơ, mật độ phổ biến 2 - 6 con/m²; rệp, tỷ lệ hại phổ biến 3 - 7% cây C1; bệnh sương mai, tỷ lệ hại phổ biến 1 - 4% cây C1; ngoài ra, còn bị nhiễm bọ nhảy, bệnh héo xanh, bệnh thối nhũn vi khuẩn... gây hại nhẹ.

- Cây thuốc lá (vườn ươm) bị sâu xanh, mật độ phổ biến 1 - 2 con/m²; sâu xám, mật độ phổ biến 1 - 2 con/m²; rệp, tỷ lệ hại phổ biến 3 - 7% cây C1; bệnh sương mai, tỷ lệ hại phổ biến 2 - 3% cây C1; ngoài ra, còn bị sâu khoang, bệnh thán thư... gây hại nhẹ.

2. Đối với lĩnh vực chăn nuôi và thú y

2.1. Tình hình chăn nuôi

Tình hình chăn nuôi trong tháng diễn ra bình thường. Theo số liệu của Cục Thống kê tỉnh, đàn gia súc chính của tỉnh hiện có như sau:

- Tổng số trâu: 105.219 con, bằng 100,03% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Tổng số bò: 104.630 con, bằng 99,39% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Tổng đàn lợn: 325.631 con, bằng 106,77% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Tổng số gia cầm: 2.784 nghìn con, bằng 100,93% cùng kỳ năm ngoái.

2.2. Tình hình dịch bệnh

a) Trên đàn trâu bò

- Bệnh Lở mồm long móng phát sinh lẻ tẻ tại 04 xóm Kỳ Lạc, Kiêng Phặc, Xa Lê, xã Quang Long và xóm Bản Khau, xã Thống Nhất, huyện Hạ Lang làm mắc 22 con trâu, bò (05 con trâu, 17 con bò). Lũy kế từ đầu năm 2023, tổng số trâu, bò mắc bệnh là 31 con (10 con trâu, 21 con bò) của 10 hộ chăn nuôi; hiện nay, số gia súc mắc bệnh đã khỏi triệu chứng và ăn uống bình thường.

- Bệnh Tụ huyết trùng xảy ra rải rác tại các huyện với tổng số gia súc mắc bệnh 16 con, chết 04 con.

b) *Trên đàn lợn:* Bệnh Tụ huyết trùng xảy ra rải rác tại các huyện, thành phố gây mắc 47 con, chết 13 con, song vẫn được kiểm soát tốt.

c) *Trên đàn gia cầm:* Dịch bệnh ổn định, chưa phát hiện ổ dịch Cúm gia cầm; tại các huyện phát sinh rải rác bệnh Newcastle và Tụ huyết trùng, song vẫn được kiểm soát tốt.

3. Đối với lĩnh vực lâm nghiệp

3.1. Kết quả trồng rừng

Trong tháng, trồng được 8,3ha (gồm 05ha trồng lại sau khai thác, 3,3ha trồng rừng sản xuất của các hộ gia đình). Luỹ kế đến ngày 15/02 trồng được 39,16ha (gồm 22,76ha trồng rừng sau khai thác của các hộ gia đình tại các huyện Trùng Khánh, Hạ Lang; 16,4ha trồng rừng theo chương trình khác); tăng 33,66ha so với năm ngoái.

3.2. Về khai thác lâm sản

Các huyện Hà Quảng, Quảng Hoà, Hạ Lang, Nguyên Bình và Trùng Khánh đã khai thác tổng khối lượng 278,25m³ gỗ; giảm 581,51m³ so với cùng kỳ năm trước. Luỹ kế đến ngày 15/02 tổng khối lượng gỗ khai thác được 876,67m³ (gồm 761,9m³ gỗ khai thác rừng trồng, 114,78m³ gỗ khai thác cây phân tán); giảm 982,39m³ so với cùng kỳ năm trước.

3.3. Về ngăn chặn xử lý vi phạm

- Trong tháng, đã phát hiện 13 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp; tăng 08 vụ so với cùng kỳ năm trước. Luỹ kế tính đến 15/02, là 36 vụ, tăng 11 vụ so cùng kỳ năm trước.

- Tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu 19,206m³ gỗ thông thường, 16 cá thể động vật rừng thông thường, 15 cá thể động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (bao gồm cả động vật thuộc nằm trong danh mục CITES). So với cùng kỳ năm ngoái, tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu tăng 11,72m³ gỗ thông thường, giảm 118 cá thể động vật thông thường; tăng 15 cá thể động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (bao gồm cả động vật nằm trong danh mục CITES). Tổng số tiền phạt và bán lâm sản bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước được 260,5 triệu đồng, tăng 73,735 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

4. Đối với lĩnh vực thuỷ sản

Trong tháng, các hộ nuôi thuỷ sản đang thực hiện vệ sinh, khử trùng ao, lồng nuôi để chuẩn bị thả giống mới. Sản lượng thu hoạch ước tính 50,02 tấn, tương ứng 98,58% so với cùng kỳ năm trước. Luỹ kế đến ngày 15/02, thu hoạch được 112,07 tấn, tương ứng 95,33% so với cùng kỳ năm 2022.

5. Đối với công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai

5.1. Công tác thủy lợi

- Tiếp tục theo dõi tình hình thời tiết và chỉ đạo Công ty TNHH một thành viên Thủy nông, Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế thành phố thực hiện công tác đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất vụ Đông - Xuân năm 2022 - 2023.

- Tham gia Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh đi kiểm tra thực địa việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các hồ chứa nước thủy lợi do cấp tỉnh quản lý tại các huyện Trùng Khánh, Hà Quảng và Hòa An.

- Kiểm tra, nghiệm thu hoàn thành trước khi bàn giao đưa vào sử dụng 07 công trình do Công ty TNHH một thành viên Thủy nông và Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn làm chủ đầu tư các công trình (1) Sửa chữa hệ thống kênh hồ Khuổi Áng (kênh B, B1, N, D), xã Hoàng Tung, huyện Hòa An; (2) Sửa chữa kênh A và kênh B hồ Cao Thăng, xã Cao Thăng, huyện Trùng Khánh; (3) Sửa chữa kênh N9, N23 (xã Cách Linh), N10 (xã Đại Sơn) thuộc công trình đập dâng Hồng Đại, huyện Quảng Hoà; (4) Sửa chữa kênh nhánh Keng Mạ A1, A2 (xóm Ngưỡng Đồng) và A3, B4 (xóm Tân Lập), xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh; (5) Sửa chữa mương Giàng, thị trấn Xuân Hoà, huyện Hà Quảng; (6) Sửa chữa mương Nà Vài I, Nà Vài II, huyện Thạch An; (7) Cải tạo công trình cấp nước sinh hoạt xã Bạch Đằng, huyện Hòa An.

5.2. Công tác phòng, chống thiên tai

- Tổng hợp danh mục công trình/dự án bị ảnh hưởng thiên tai bão, lũ trong 10 tháng đầu năm 2022 và tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí được Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ cho tỉnh (theo Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022) để thực hiện khắc phục khẩn cấp.

- Từ ngày 16/01/2023 đến ngày 14/02/2023, không ghi nhận xảy ra thiên tai trên địa bàn tỉnh.

6. Đối với công tác phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới

6.1. Công tác xây dựng Nông thôn mới

- Tiếp tục chuẩn bị các nội dung để thực hiện đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2022, khi Chủ tịch Hội đồng thẩm định bố trí được thời gian thực hiện.

- Xây dựng hướng dẫn sử dụng vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 để báo cáo tại Hội nghị toàn quốc hệ thống Văn phòng điều phối nông thôn mới các cấp năm 2023.

- Hoàn thiện dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023 theo ý kiến góp ý của các huyện, thành phố và các sở, ngành liên quan để trình UBND tỉnh phê duyệt.

6.2. Công tác phát triển nông thôn

- Tiếp tục theo dõi tình hình phát triển của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo công chức được giao theo dõi chương trình phát triển nông thôn, các thành viên hợp tác xã tham gia tập huấn sử dụng phần mềm theo dõi và phản hồi thông tin chính sách hợp tác xã nông nghiệp, do Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức.

- Tiếp tục triển khai công tác hỗ trợ liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị tại các huyện, thành phố; tổ chức thẩm định 08 hồ sơ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của các huyện Bảo Lạc, Hạ Lang, Quảng Hoà.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nguồn vốn phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn năm 2023 thuộc tiểu dự án 01, dự án 4 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

- Hoàn thiện dự thảo Nghị Quyết của HĐND tỉnh về chính sách Bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022 - 2030; dự thảo Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2023 - 2025.

- Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn; Kế hoạch thực hiện Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh năm 2023.

- Phối hợp với UBND các huyện kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án bố trí dân cư.

7. Đối với công tác Khuyến nông

- Xây dựng Kế hoạch khuyến nông năm 2023 (theo Quyết định số 814/QĐ-UBND, ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Chương trình khuyến nông tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025). Xây dựng kế hoạch, dự toán các mô hình, chương trình tập huấn, Bản tin Khuyến nông năm 2023.

- Tiếp tục triển khai các mô hình nuôi cá Bống trong lồng bè trên sông và hồ chứa nước gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm giai đoạn năm 2021 - 2023, nguồn vốn Khuyến nông Quốc gia.

8. Công tác quản lý chất lượng nông, lâm thủy sản

- Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2023.

- Tổng hợp báo cáo tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong dịp tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân năm 2023 lĩnh vực do ngành nông nghiệp quản lý.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 48/2020/NQ-HĐND, ngày 16/12/2020 đối với nội dung hỗ trợ chứng nhận, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Hỗ trợ truy xuất nguồn gốc cho 01 cơ sở sản xuất tại huyện Quảng Hoà.

III . PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THÁNG 3 NĂM 2023

1. Tiếp tục chỉ đạo nông dân gieo trồng các cây trồng vụ Xuân đảm bảo đúng thời vụ, đạt chỉ tiêu kế hoạch đã giao; tổ chức theo dõi, dự báo tình hình phát sinh, gây hại của các loại sâu, bệnh, dịch hại trên cây trồng để kịp thời tổ chức phòng ngừa hiệu quả, đặc biệt là các đối tượng gây hại có nguy cơ thành dịch như châu chấu tre lưng vàng, sâu keo mùa thu...; tổ chức tập huấn chuyên môn về kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cho các cá nhân, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất có nhu cầu.

2. Tăng cường công tác kiểm tra tại cơ sở, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Làm tốt công tác kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật, kiên quyết xử lý sản phẩm động, thực vật không rõ nguồn gốc. Thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh. Cung ứng đầy đủ, kịp thời vật tư, vắc xin, hóa chất phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; triển khai công tác tiêm phòng đợt I/2023 cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn các huyện và thành phố. Triển khai "Tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường" đợt I/2023. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết của HĐND đối với khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị cung cấp dịch vụ khuyến nông, vật tư, giống cây trồng, thú y, bảo vệ thực vật chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ kịp thời cho sản xuất. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Tiếp tục triển khai các hoạt động chuẩn bị cho công tác trồng rừng thuộc Dự án bảo vệ và phát triển rừng năm 2023. Tiếp tục thực hiện các hoạt động chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; quản lý tốt việc khai thác, vận chuyển và chế biến lâm sản; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm lâm Luật. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố hiện trạng rừng năm 2023; trình UBND Tỉnh ban hành Điều lệ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng nhiệm kỳ 2023-2028 và thành lập Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ 2023-2028; Quyết định công nhận hệ số K về chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023, kế hoạch thu, chi Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng năm 2023. Hướng dẫn, quản lý, bảo vệ các khu rừng đặc dụng, bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý động vật, thực vật

rừng hoang dã quý hiếm; bảo tồn nguồn gen các loài thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật.

5. Triển khai thực hiện kế hoạch tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp và chủ động phòng chống hạn cho vụ Đông - Xuân năm 2022 - 2023; đảm bảo công tác trực ban phòng chống thiên tai.

6. Tham gia kiểm tra chuyên ngành công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến thuộc lĩnh vực nông nghiệp. Thẩm định, đánh giá cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch Hỗ trợ Chứng nhận chất lượng (Vietgap); hỗ trợ thiết kế bao bì nhãn mác, truy xuất nguồn gốc; chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

7. Trình Trưởng Tiểu ban đột phá về nông nghiệp ban hành Kế hoạch thực hiện nội dung đột phá về nông nghiệp thông minh, nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa đặc hữu năm 2023.

8. Tiếp tục hỗ trợ cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh như hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Dự án trang trại Chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa công nghệ cao; Dự án xây dựng đường cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh và các dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp khác.

9. Thẩm định hồ sơ kế hoạch/dự án của các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia thực hiện liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

10. Trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả đánh giá, phân hạng và cấp giấy chứng nhận đạt sao của sản phẩm OCOP năm 2022; ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023; Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022 - 2030.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tháng 02, nhiệm vụ trọng tâm tháng 03 năm 2023 của của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc, các PGĐ sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (Nghĩa).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thái Hà